TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2022/DS-ST
Ngày: 11-03-2022
V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hải

Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 0227/2021/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXX-DS ngày 11 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH MTV Standard C;

Địa chỉ: P1810 - P1815, tòa tháp Keangnam Hanoi Landmark, lô E6 Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Hồng Quân, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền ngày 04/3/2021)

(Có mặt)

2.Bị đơn:

Ông Cao Minh T;

Địa chỉ: 140 Đào Duy Anh, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Lê Hồng Quân trình bày:

Ngày 18/12/2015, Ngân hàng TNHH MTV Standard C (gọi tắt là Ngân hàng Chartered) có cho ông Cao Minh T vay theo Hợp đồng tín dụng số 630039 ngày

18/12/2015, số tiền vay là 210.000.000 (hai trăm mười triệu) đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời gian vay là 60 tháng, trả góp hàng tháng gốc và lãi là 5.106.792 đồng, lãi suất trong hạn là 16%/năm, trả lãi vào ngày 18 hàng tháng, lãi quá hạn 150% lãi trong hạn.

Trong quá trình vay ông Cao Minh T đã thực hiện trả đến ngày 18/11/2016 thì không thực hiện trả nợ lãi hàng tháng và trả nợ gốc khi tới hạn theo đúng hợp đồng vay đã được ký giữa hai bên. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc nhưng ông vẫn không chịu trả nợ như đã cam kết. Nay Ngân hàng Chartered yêu cầu ông Cao Minh T trả tiền cho Ngân hàng số tiền sau:

+ Nợ gốc còn lại là 185.434.494 (một trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm ba mươi ngàn bốn trăm chín mươi bốn) đồng;

+ Lãi trong hạn: 14.303.654 đồng (tính đến ngày 18/4/2017 với lãi suất trong hạn 16%/năm);

+ Lãi phạt và phí: 1.239.663 đồng.

Tổng cộng gốc và lãi: 200.977.811đ đồng.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng và bị đơn có địa chỉ cư trú tại quận Phú Nhuận, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả ngay số tiền nợ gốc là 185.434.494 đồng, lãi quá hạn tính 18/4/2017 là 14.303.654 đồng, lãi phạt và phí: 1.239.663 đồng.Tổng cộng: 200.977.811đ đồng.

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 630039 ngày 18/12/2015 giữa Ngân hàng Chartered và ông Cao Minh T, theo đó Ngân hàng Chartered đã cho ông Cao Minh T vay số tiền 210.000.000 (hai trăm mười triệu) đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời gian vay là 60 tháng, trả góp hàng tháng gốc và lãi là 5.106.792 đồng, lãi suất trong hạn là 16%/năm, trả lãi vào ngày 18 hàng tháng, lãi quá hạn 150% lãi trong hạn. Trong quá trình vay ông Cao Minh T đã thực hiện trả đến ngày 18/11/2016 thì không thực hiện trả nợ lãi hàng tháng và trả nợ gốc khi tới hạn theo đúng hợp đồng vay đã được ký giữa hai bên. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc nhưng ông vẫn không chịu trả nợ như đã cam kết, vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Hội đồng xét

xử nhận thấy các thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 và Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng của Ngân hàng nhà nước, do đó yêu cầu của Ngân hàng có căn cứ chấp nhận.

[3] Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc giải quyết vụ án là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 200.977.811đ đồng, được chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự với mức thu là 10.048.890 (mười triệu bốn mươi tám nghìn tám trăm chín mươi) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị Quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng một số quy định pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Buộc ông Cao Minh T trả cho Ngân hàng TNHH MTV Standard C số tiền 200.977.811đ đồng (hai trăm triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm mười một đồng). Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Cao Minh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Cao Minh T phải nộp án phí là 10.048.890 (mười triệu bốn mươi tám nghìn tám trăm chín mươi) đồng.

+ Hoàn lại cho Ngân hàng TNHH MTV Standard C số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 5.024.000 đồng (năm triệu hai mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu số 0019770 ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA